

Tuần: 22

Tiết: 85-86 : Tập làm văn

## LUYỆN NÓI VỀ QUAN SÁT, TƯỜNG TƯỢNG, SO SÁNH VÀ NHẬN XÉT TRONG VĂN MIÊU TẢ

### A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT: HS

- Biết cách trình bày và diễn đạt bằng miệng trước tập thể (thực chất là rèn luyện kỹ năng nói).
- Từ những nội dung luyện nói, nắm chắc hơn kiến thức đã học về quan sát, tường tượng, so sánh và nhận xét trong văn miêu tả.

### Bài tập 1:

a) *Miêu tả lại hình ảnh Kiều Phương theo tường tượng của em.*

#### Dàn ý tham khảo

\* Mở bài : Nhận xét khái quát về Kiều Phương dễ thương, đáng yêu.

\* Thân bài :

- Ngoại hình

+ Hình dáng gầy, thanh mảnh, nhanh nhẹn.

+ Mái tóc: đen nhánh, tết thành 2 bím.

+ Khuôn mặt thanh tú, rạng rỡ, đôi mắt thông minh, tròn to, sáng long lanh.

+ Chiếc mũi nhỏ hơi hếch lên đầy vẻ nghịch ngợm.

+ Đôi môi xinh xinh, hàm răng trắng.

- Tính cách:

+ Thích vẽ, bí mật chế tạo thuốc vẽ, vẽ đẹp → tài năng.

+ Hồn nhiên, vui vẻ.

+ Tâm hồn trong sáng, nhân hậu, độ lượng.

\* Kết bài : Cảm nghĩ của em về nhân vật

**b) Miêu tả lại hình ảnh người anh theo tưởng tượng của em.**

\* Mở bài : Nhận xét khái quát về người anh.

\* Thân bài :

- Ngoại hình: Không tả rõ nhưng có thể suy ra từ cô em gái

+ Người gầy, cao

+ Đẹp trai

- Tính cách:

+ Hay ghen tị, nhỏ nhen, mặc cảm, ăn năn, hối hận

+ Hình ảnh người anh thực và hình ảnh người anh trong bức tranh xem kỹ thì không khác nhau. Người anh trong bức tranh thể hiện bản chất, tính cách người anh qua cái nhìn nhân hậu, trong sáng của cô em gái.

**Bài tập 3**: Lập dàn ý tả đêm trăng nơi em ở

\* Mở bài: giới thiệu về đêm trăng (ở đâu / như thế nào?)

→ đẹp, đáng nhớ, tuyệt diệu.

\* Thân bài: Miêu tả đêm trăng theo trình tự

- Khi trăng chưa lên, bầu trời là một màn đêm.

- Trăng ló dạng, vàng trắng hé sáng

- Trăng lên cao sáng tỏ, cây cối, càng về khuya nhà cửa, ngõ phố...

\* Kết bài: Cảm nghĩ về đêm trăng.

Vd: Một đêm trăng kì diệu. Một đêm trăng mà tất cả đất trời, con người, vạn vật như đang tắm gội bởi ánh trăng.

**Bài tập 4**: Miêu tả cảnh bình minh

\* Mở bài: giới thiệu về cảnh bình minh (ở đâu / như thế nào?)

→ đẹp, đáng nhớ, tuyệt diệu.

\* Thân bài:

- Bình minh, mặt trời như quả cầu lửa
- Bầu trời trong veo, rực sáng
- Mặt biển phẳng lì như tấm lụa mênh mông.
- Bãi cát mịn màng, mát rượi
- Những con thuyền mệt mỏi, uể oải, nắm ghéch đầu trên bãi cát.

**--> TRÊN ĐÂY LÀ NHỮNG GỢI Ý, hs có thể dựa vào dàn ý này hoặc dàn ý của riêng em để hình thành bài văn nói.**

**DẶN DÒ:**

- Xem lại dàn ý, tập nói ở nhà BT2/36 và BT5/37
- Soạn bài: Vượt thác
- **Làm đề: Tả lại cảnh sân trường trong giờ ra chơi.**

-  
- -----  
-

Tiết: 87

Văn bản

## VƯỢT THÁC

(Võ Quảng)

**MỤC TIÊU:** HS cần :

- Cảm nhận được vẻ đẹp phong phú hùng vĩ của thiên nhiên trên sông Thu Bồn và vẻ đẹp của người lao động được miêu tả trong bài.
- Nắm được nghệ thuật phối hợp miêu tả khung cảnh thiên nhiên và hoạt động của con người.

### **I. Đọc - Hiểu chú thích:**

#### **1. Tác giả:**

- Võ Quảng (1920 – 2007) quê ở tỉnh Quảng Nam.

- Nhà văn chuyên viết truyện ngắn cho thiếu nhi

## **2. Tác phẩm:**

- Xuất xứ: Tíchn từ Chương XI Truyện “Quê nội”

- Thể loại: Truyện dài

- Phương thức biểu đạt chính: miêu tả

- Đại ý: Cảnh vượt thác trên con thuyền do đượng Hương Thư chỉ huy.

- Bố cục: 3 phần

## **II. Đọc - Hiểu văn bản:**

### **1. Bức tranh thiên nhiên:**

#### ***a. Đoạn sông vùng đồng bằng:***

- Bãi dâu trải bạt ngàn

- Thuyền chát đầy cau tươi, dây mây, dầu rái.

- Thuyền xuôi chậm chậm

→ *Êm đềm, hiền hoà, thơ mộng*

\* Gần đến thác:

- Vườn tược um tùm

- Những chòm cổ thụ đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước.

→ *Nhân hoá*

- Núi cao đột ngột hiện ra.

→ *Đẹp hùng vĩ*

#### ***b. Đoạn sông có nhiều thác dữ:***

- Nước từ trên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng chảy đứt đuôi rắn

- Nước văng bọt tứ tung

- Thuyền vùng vằng chực trụt xuống

→ *Hiểm trở, dữ dội*

#### ***c. Đoạn sông đã qua thác:***

- Dòng sông chảy quanh co dọc những núi cao sừng sững.
- Những cây to mọc giữa những bụi lúp xúp như những cụ già...
  - So sánh
  - Tương đối bằng phẳng, bớt hiểm trở

→ *Thiên nhiên thay đổi qua từng vùng: êm đềm đến hiểm trở, dữ dội đến bằng phẳng: Thiên nhiên đa dạng, phong phú, giàu sức sống. vừa tươi đẹp vừa nguyên sơ cổ kính*

## **2. Nhân vật dương Hương Thư:**

### ***a. Ngoại hình:***

- Như một pho tượng đồng đúc.
- Các bắp thịt cuộn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa ...

### ***b. Hoạt động:***

- Co người, ghì chặt đầu sào, thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt..
- Như một dũng sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

→ So sánh, từ ngữ gợi tả.

→ *Sức mạnh phi thường, tư thế hào hùng, dũng mãnh, con người rắn chắc, quả cảm*

### **III. Tổng kết:**

Ghi nhớ: SGK/41

### **IV. Luyện tập:**

**Viết đoạn văn từ 6-8 dòng nêu cảm nhận của em về thiên nhiên và con người lao động được miêu tả trong văn bản.**

**DẶN DÒ:**

- Học bài, làm bài luyện tập SGK/41
  - Chuẩn bị bài: Chương trình địa phương (phần TV)
- 

**Tiết: 88**

**Tiếng Việt**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG (phần TV)  
RÈN LUYỆN CHÍNH TẢ**

**MỤC TIÊU bài học:**

- Sửa một số lỗi chính tả do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.
- Có ý thức khắc phục các lỗi chính tả.

**I. Nội dung:**

**1. Đọc và viết đúng các vần:**

a. Vần an – ang, ac – at:

- Thên thang, miên man, lang thang, lan man, đảm đang.
- Ướt át, phờ phạc, man mác, khao khát, tan nát, bác học.

b. Vần om – ôm:

- hóm hỉnh, lỏm ngỏm, đóm dáng, đom đóm, đóm trắng, gió nồm, trông nom, bì bõm, nhóm lửa

**2. Đọc và viết đúng các phụ âm:**

a. tr / ch:

- trơn tru, tròn tim, tròn trịa, chiêm trông, chung thủy...

b. s / x:

- xông xáo, san sẻ, siêng năng, xưởng cưa...

c. r / d / gi / v:

- rộn ràng, rung rinh, ra rả
- dáo dác, dữ dội, ần dật
- vi vu, véo von, vội vàng
- giữ gìn, gia đình, giá cả

d. l / n :

- long lanh, lòng lộng...
- nom nớp, nướng cá...

### **3. Đọc và viết đúng các dấu thanh:**

- lễ phép, kể lể, nghỉ ngơi, suy nghĩ, rau củ, xưa cũ, sạch sẽ, chim sẻ.

## **II. Luyện tập:**

**Làm BT1,2,3,4 SGK vào vở bài tập.**

**DẶN DÒ:**

- Hoàn chỉnh các bài tập.
- Soạn bài: Phương pháp tả cảnh
- **Làm đề sau: Tả lại quang cảnh lớp học trong giờ viết bài tập làm văn.**

